

Số: /KH-THPTTV

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG NĂM HỌC 2024 – 2025

A. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành chương trình giáo dục phổ thông (CTGDPT 2018);

Căn cứ Quyết định số 3089/QĐ-UBND ngày 08 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2024 - 2025 đối với giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ công văn số 4977/SGDĐT-GDTrH ngày 13 tháng 8 năm 2024 của Sở GD&ĐT về hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2024 - 2025;

Căn cứ công văn số 5058/SGDĐT-GDTrH ngày 15 tháng 8 năm 2024 của Sở GD&ĐT về hướng dẫn tổ chức kiểm tra, đánh giá học sinh trung học từ năm học 2024 - 2025;

Căn cứ Kế hoạch Chiến lược phát triển giáo dục nhà trường giai đoạn 2021 - 2025;

Trường Trung học phổ thông (THPT) Trung Vương xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2024 - 2025 như sau:

B. NỘI DUNG

I. Bối cảnh, thời cơ, thách thức

1. Bối cảnh bên ngoài

1.1. Thời cơ

– Sự phát triển mạnh mẽ của cuộc cách mạng Khoa học công nghệ 4.0; yêu cầu triển khai các chương trình, đề án của thành phố trong hoạt động giáo dục cấp thiết, đồng bộ nhằm nâng cao chất lượng giáo dục và quản lý giáo dục.

– Nền kinh tế tri thức phát triển dựa trên sức mạnh của tri thức đòi hỏi lực lượng lao động có chất xám, kỹ năng, sự chuyên nghiệp và chuyên môn cao.

– Nhu cầu về nền giáo dục chất lượng cao từ phía xã hội, phụ huynh, người học rất lớn và ngày càng tăng cao.

1.2. Thách thức

– Cuộc cách mạng Khoa học công nghệ 4.0; yêu cầu về ứng dụng CNTT trong giảng dạy; yêu cầu và tầm quan trọng của công tác Chuyển đổi số; việc áp dụng các hệ thống quản lý học tập (LMS)... là những yêu cầu mà nhà trường phải nhanh chóng triển khai đồng bộ theo những chỉ đạo hướng dẫn của Ngành giáo dục thành phố.

– Đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục từ phía học sinh, cha mẹ học sinh và xã hội trong thời kỳ hội nhập.

– Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phải nâng cao để đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục. Năng lực và điều kiện ứng dụng công nghệ thông tin; trình độ ngoại ngữ; khả năng thích ứng, năng động của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phải đảm bảo chất lượng giáo dục của nhà trường và trong yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới 2018.

2. Bối cảnh bên trong

2.1. Điểm mạnh của nhà trường

– Nhà trường được sự quan tâm chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo, của Quận ủy Quận 1, sự hỗ trợ của chính quyền Phường Bến Nghé trong các hoạt động giáo dục. Trong bối cảnh và tình hình giáo dục hiện nay, nhà trường luôn nỗ lực, lấy mục tiêu là sự phát triển và chất lượng thực sự làm trọng.

– Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên có ý thức trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó với nhà trường. Chất lượng chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm phần lớn đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục. Đội ngũ giáo viên có những định hướng đầu tư phù hợp nhằm mang lại hiệu quả tốt cho học sinh.

– Chất lượng và uy tín của trường được học sinh và phụ huynh tin cậy.

– Ban lãnh đạo nhà trường có sự đồng thuận và thống nhất cao trong mục tiêu, định hướng phát triển và trong chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ, quản lý đội ngũ. Có sự phối hợp tốt giữa chính quyền và tổ chức đoàn thể trong trường; giữa nhà trường và Ban đại diện cha mẹ học sinh, Cha mẹ học sinh.

– Trường nhận được sự ủng hộ của các tổ chức giáo dục. Tiếp tục thực hiện công tác khuyến học, khuyến tài; nhận được sự hỗ trợ từ các tổ chức, cá nhân nhằm phục vụ hiệu quả cho công tác dạy học và giáo dục học sinh.

– Nhà trường quan tâm đến giáo dục kỉ luật học đường – đạo đức tác phong của học sinh; từ đó làm tiền đề để phát triển và hướng đến chất lượng, hiệu quả, kết quả học tập. Nhà trường luôn cập nhật tình hình mới, có những chính sách, tổ chức phù hợp để hướng đến kết quả tốt nhất cho học sinh, đáp ứng về mặt tâm lí, cảm xúc và chất lượng thực sự cho học sinh.

2.2. Điểm yếu

- Nhà trường đứng trước yêu cầu đổi mới giáo dục và chất lượng dạy học từ xã hội, cha mẹ học sinh, học sinh. Những vấn đề phát sinh của đời sống xã hội, nhận thức của thế hệ trẻ, của học sinh... đòi hỏi nhà trường phải có mục tiêu, chủ trương, giải pháp, biện pháp thích hợp trong từng thời kì, giai đoạn.

- Một số ít giáo viên chưa thực sự đầu tư nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới giảng dạy, giáo dục.

- Cơ sở vật chất chưa đồng bộ; phòng học bộ môn chưa đạt chuẩn; phòng làm việc của tổ chuyên môn chưa có; một số máy móc, thiết bị còn thiếu và cũ.

- Trường được sửa chữa nâng cấp từ năm 2002, khu vực phòng học, phòng chức năng, hành lang, trần nhà, nền nhà, trang thiết bị... sau thời gian sử dụng đã hư, cũ, xuống cấp cần sửa chữa nâng cấp tu bổ.

2.3. Kết quả nổi bật năm học 2023 - 2024

- Hoàn thành kế hoạch giáo dục đã xây dựng từ đầu năm học.

- Nhà trường tổ chức thực hiện giảng dạy chương trình đúng và đủ; linh hoạt chủ động phù hợp với đặc thù của bộ môn.

- Công tác kiểm tra đánh giá được thực hiện nghiêm túc và đúng thực chất.

- Nhà trường đã nỗ lực, lấy mục tiêu là sự phát triển và chất lượng thực sự làm trọng. Chất lượng và uy tín của trường được học sinh và phụ huynh tin cậy.

- Triển khai dạy học STEM cho HS khối lớp 10,11; tổ chức cho các em tham gia cuộc thi Lập trình Robot AI của Sở KH và CN phối hợp Công ty KDI, đạt giải Khuyến khích; tham gia Hội thi Thiết kế sản phẩm STEM trong trường trung học... đạt 1 giải Ba và 3 giải Khuyến khích; tham gia thi Lập trình Drone đạt 1 giải Nhất và 1 giải Ba khu vực Miền Nam.

- Phát hiện học sinh giỏi, học sinh có năng khiếu bộ môn để kịp thời bồi dưỡng; tạo mọi điều kiện để học sinh được phát huy năng lực học tập, tư duy sáng tạo. Đạt được chỉ tiêu đề ra: 70% học sinh đạt giải trên số lượng học sinh đăng ký dự thi các kì thi: kì thi học sinh giỏi lớp 12 cấp thành phố (18 giải); kì thi Giải toán bằng máy tính bỏ túi (7 giải), hội thi Olympic tháng 4 dành cho học sinh lớp 11 (27 huy chương).

- Tổ chức hoạt động sáng tạo khoa học kỹ thuật, tạo điều kiện cho học sinh phát triển năng lực, giúp học sinh vận dụng các phương pháp NCKH; liên tục nhiều năm liền đều có học sinh đạt giải cao cuộc thi Khoa học kỹ thuật cấp thành phố; và năm học 2023-2024 có dự án của học sinh đạt giải Nhất thành phố và giải Tư cấp quốc gia.

- Trong hội nghị tổng kết chuyên môn năm học 2023 -2024 của Sở, nhà trường được Giám đốc Sở trao tặng giấy khen “Thực hiện tốt công tác chuyên môn cấp Trung học năm học 2023 – 2024”.

Kết quả nhà trường:

- Tập thể Lao động Xuất sắc
- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên đạt Lao động tiên tiến trở lên
- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên đạt Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.
- Chi bộ: Hoàn thành tốt nhiệm vụ
- Công đoàn: Hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ
- Đoàn Thanh niên: Hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ
- Chi đoàn giáo viên: Hoàn thành tốt nhiệm vụ

3. Định hướng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường**3.1. Quy mô số lớp, số học sinh toàn trường năm học 2024 - 2025**

Khối	Số lớp	Số học sinh	Các loại hình lớp
10	18	798	. Khoa học tự nhiên: 12 lớp . Khoa học xã hội (KHXH): 5 lớp . Khoa học công nghệ - nghệ thuật (KHCHN-NT): 1 lớp
11	18	792	. Khoa học công nghệ STEM: 8 lớp . Khoa học công nghệ STEAM: 5 lớp . Khoa học xã hội (KHXH): 4 lớp . Khoa học xã hội-nghệ thuật (KHXH-NT): 1 lớp
12	15	656	. Khoa học công nghệ STEM: 8 lớp . Khoa học công nghệ STEAM: 4 lớp . Khoa học xã hội (KHXH): 2 lớp Khoa học xã hội-nghệ thuật (KHXH-NT): 1 lớp
Tổng	51	2246	

3.2. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

- Số liệu về đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên :

	Nhân sự	Số lượng	Nữ	Trình độ đào tạo	
				Đạt chuẩn	Trên chuẩn
Chính quyền	Hiệu trưởng	1			1
	Phó hiệu trưởng	3	2	2	1
	Giáo viên	89	52	62	30
	Nhân viên	19	11	7	
	Tổng cộng	112			
Đảng, Đoàn thể	Công đoàn viên	112			
	Đảng viên	34			

	Nhân sự	Số lượng	Nữ	Trình độ đào tạo	
				Đạt chuẩn	Trên chuẩn
	Đoàn viên (GV-NV)	10			
Thành phần nhân sự	Công chức, viên chức	100	56		
	Hợp đồng trường	14	7		
	Thỉnh giảng:	7	6		
	<i>Tiếng Nhật</i>	2	2		
	<i>Tiếng Pháp</i>	1	1		
	<i>Âm nhạc</i>	1	1		
	<i>Công nghệ</i>	1	1		
	<i>Tiếng Anh TC</i>	3	2		

- Tổ chuyên môn, tổ Văn phòng:

Môn học	Số lượng	Nữ	Trình độ đào tạo	
			Đạt chuẩn	Trên chuẩn
Toán	14	6	7	7
Vật lí	8	4	3	5
Hóa học	9	5	5	4
Sinh học	6	1	6	0
Ngữ văn	13	12	10	3
Lịch sử	5	3	4	1
Địa lí	4	4	3	2
Tiếng Anh	11	8	8	3
Giáo dục công dân	4	3	3	2
Tin học	5	2	4	1
Giáo dục thể chất	6	0	5	2
An ninh Quốc phòng	3	0	3	0
Công nghệ	1	0	1	0

3.3. Định hướng chương trình dạy học

– Thực hiện các hoạt động giáo dục theo Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GD&ĐT; Thông tư 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022 sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình GDPT ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GD&ĐT.

– Tổ chức hoạt động giáo dục 2 buổi/ngày theo đúng tinh thần công văn số 2848/GDDT-TrH về việc hướng dẫn thực hiện Chương trình dạy học 2 buổi/ngày tại các trường THCS, THPT trên địa bàn thành phố.

– Tổ chức chương trình nhà trường theo các văn bản quy phạm hiện hành, phù hợp tình hình thực tế đơn vị, có sự đồng thuận của Cha Mẹ học sinh.

Tổ chức các Chương trình nhà trường:

- Dạy học tiếng Anh với giáo viên người nước ngoài
- Dạy tăng cường ngoại ngữ Tiếng Anh – Tiếng Pháp – Tiếng Nhật
- Dạy học Tin học ứng dụng chuẩn quốc tế (Chứng chỉ MOS)
- Tổ chức hoạt động giáo dục STEM

3.4. Thực hiện khung chương trình môn học

– Căn cứ Khung chương trình giáo dục trong Định hướng chương trình dạy học năm học 2024-2025, các văn bản hướng dẫn đổi mới hoạt động chuyên môn và Kế hoạch hoạt động của các tổ chuyên môn, nhà trường duyệt kế hoạch hoạt động của tổ Chuyên môn, bảo đảm thời lượng quy định trong chương trình và bố trí hợp lý, khoa học trong mỗi học kì.

– Kế hoạch dạy học các môn học thực hiện trong năm học 2024 - 2025 chú ý củng cố, bổ sung những nội dung có liên quan ở lớp học dưới; những kiến thức, kĩ năng còn hạn chế do phải học trực tuyến, học trên truyền hình hoặc các hình thức học tập khác trong các năm học trước vì Covid-19.

– Quy định về thời gian học:

+ Học kỳ I: Từ ngày 05/09/2024 đến ngày 11/01/2025 (18 tuần thực học và 01 tuần dự trữ).

- Kiểm tra định kỳ giữa kỳ HKI: 04/11/2024 đến ngày 08/11/2024
- Kiểm tra định kỳ cuối kỳ HKI: 23/12/2024 đến ngày 28/12/2024

+ Học kỳ II: Từ ngày 13/01/2025 đến ngày 24/5/2025 (17 tuần thực học và 01 tuần dự trữ)

- Nghỉ Tết Âm lịch bắt đầu từ ngày 25/01/2025 đến hết ngày 02/02/2025
- Kiểm tra định kỳ giữa kỳ HKII: 11/3/2025 đến ngày 15/3/2025
- Kiểm tra định kỳ cuối kỳ HKII: 24/4/2025 đến ngày 06/5/2025

II. Mục tiêu

1. Mục tiêu chung

Thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước nói chung và trong nhiệm vụ giáo dục. Xây dựng nhà trường nền nếp, kỷ cương, có chất lượng giáo dục tốt. Nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ quản lí, giáo viên. Tiếp tục đầu tư đổi mới công tác quản trị, thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của nhà trường theo định hướng chỉ đạo của Ngành.

Nâng cao chất lượng giáo dục được quy định tại Chương trình giáo dục phổ thông mới 2018 đối với 3 khối lớp, bước đầu nắm bắt kết quả và hiệu quả

của Chương trình giáo dục 2018 nhằm đạt mục tiêu giáo dục toàn diện, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

Triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học, chú trọng mục tiêu dạy học nhằm trang bị cho học sinh những kiến thức phổ thông đáp ứng với yêu cầu; Xây dựng cho học sinh phương pháp học tập, tự học, khuyến khích phát triển sự sáng tạo, năng lực tư duy, hoạt động tự chủ của học sinh; Giáo dục học sinh được phát triển toàn diện, mạnh khoẻ về thể chất, mạnh mẽ về trí lực, có lối sống đạo đức lành mạnh, có kỹ năng sống, có trách nhiệm với bản thân, gia đình và xã hội, đáp ứng yêu cầu trong đời sống đô thị và hội nhập quốc tế. Cụ thể, định hướng giáo dục học sinh:

Học để có nhận thức đúng đắn, để làm người công dân tốt, có đầy đủ kỹ năng để thích ứng với đô thị thông minh và quá trình hội nhập quốc tế.

Học để làm con hiếu thảo, có trách nhiệm, xây dựng gia đình hạnh phúc.

Học để có nghề nghiệp hiệu quả, nuôi mình và gia đình.

Học để đóng góp cho thành phố và đất nước.

2. Mục tiêu cụ thể

Xây dựng nhà trường nề nếp, kỷ cương, có chất lượng giáo dục tốt, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

Xác định: *“Chất lượng giáo dục là uy tín và danh dự của nhà trường”*, Cấp ủy, Chi bộ và lãnh đạo nhà trường tăng cường quán triệt và thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước; tăng cường quản lý nề nếp, kỷ cương và chất lượng, hiệu quả giáo dục của đơn vị; chú trọng giáo dục học sinh về đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của công dân đối với gia đình, với xã hội, với cộng đồng.

Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu lực và hiệu quả công tác quản lý. Cán bộ quản lý nhà trường có định hướng, chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá hoạt động chuyên môn của nhà trường vào cuối mỗi học kì và cuối năm học; theo dõi tiến độ thực hiện công việc ở từng thời điểm, từ đó có sự điều chỉnh cho phù hợp.

Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực học sinh, phát huy tính chủ động sáng tạo của người học. Chú trọng hướng dẫn học sinh phương pháp tự học, phương pháp làm việc nhóm, tự chinh phục kiến thức; tăng cường tổ chức cho học sinh tham gia các tiết học trải nghiệm, tiết học ngoài nhà trường nhằm gắn liền lý thuyết với thực tiễn, tìm hiểu thực tế cuộc sống, biết vận dụng kiến thức đã học vào thực tế cuộc sống. Đa dạng hóa các hình thức học tập, chú trọng các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, hoạt động học sinh nghiên cứu KHKT; tăng cường hiệu quả hoạt động giáo dục STEM; tích cực đổi mới nội dung, phương thức giáo dục hướng nghiệp phù hợp điều kiện, đặc điểm địa phương và nhà trường.

Tiếp tục đổi mới quản lý hoạt động giáo dục trong nhà trường, tạo điều kiện cho các tổ chuyên môn, giáo viên chủ động, linh động trong thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục năm học. Thực hiện đúng và hiệu quả cơ chế tài chính. Tăng cường nguồn lực xã hội hóa và nguồn lực đầu tư cho nhà trường.

Trên cơ sở nội dung Kế hoạch giáo dục nhà trường, tổ trưởng chuyên môn xây dựng kế hoạch hoạt động cho tổ, giáo viên xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân. Thực hiện đúng kế hoạch dạy học, đảm bảo đủ thời lượng dạy học, hoạt động giáo dục và chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình các bộ môn được Bộ GD&ĐT quy định; không dạy trước chương trình, không kết thúc chương trình trước thời gian quy định.

III. Nhiệm vụ trọng tâm

1. Tổ chức triển khai nhiệm vụ năm học 2024 - 2025 chủ động, linh hoạt thích ứng với tình hình thực tế, thực hiện mục tiêu chất lượng giáo dục. Tiếp tục thực hiện kế hoạch của ngành Giáo dục triển khai Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4 tháng 11 năm 2013 của BCH Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo.

2. Thực hiện Chương trình GDPT 2018 đối với 3 khối lớp; đảm bảo thực hiện và hoàn thành chương trình năm học, củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục.

Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt của nhà trường và năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện Chương trình GDPT 2018. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản trị hoạt động giáo dục của nhà trường; đảm bảo tính dân chủ, công khai, thống nhất giữa các tổ chức trong nhà trường; phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

3. Đảm bảo trường học khang trang, sạch đẹp – Thầy, cô giáo là tấm gương đạo đức, mẫu mực – Học sinh học để tự khẳng định mình, học tập rèn luyện để làm người công dân tốt, học để có năng lực thích ứng với thành phố văn minh và hội nhập quốc tế.

4. Tổ chức cho học sinh học tập, ôn luyện và tham gia Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông bảo đảm an toàn, chất lượng. Nâng cao hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục, đảm bảo chất lượng tự đánh giá của nhà trường.

5. Triển khai thực hiện hiệu quả chỉ đạo của Ngành Giáo dục thành phố trong thực hiện Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 25/5/2021 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030 và Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030”.

Tiếp tục đổi mới và thực hiện các phương pháp dạy học và hình thức kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

Xây dựng kế hoạch giáo dục hướng nghiệp, gắn với thực tiễn phát triển kinh tế - xã hội và nhu cầu của thị trường lao động.

6. Tăng cường chuyển đổi số, đẩy mạnh cải cách hành chính và ứng dụng CNTT trong hoạt động; tăng cường các điều kiện đảm bảo và kỹ năng ứng dụng CNTT trong dạy - học và trong kiểm tra, đánh giá.

Triển khai thực hiện hiệu quả Đề án “Tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong GDĐT giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”. Thi đua xây dựng trường học số, đăng kí công trình trường học số chào mừng Kỷ niệm 50 năm Giải phóng miền Nam thống nhất đất nước.

Triển khai văn bản điện tử trong quản lí, điều hành của nhà trường.

Phát triển các kho học liệu số, học liệu mở chia sẻ dùng chung trong phạm vi tổ chuyên môn, nhà trường, hỗ trợ giáo viên tổ chức dạy học và kiểm tra đánh giá đảm bảo chất lượng. Bước đầu phát triển, ứng dụng nền tảng số dạy và học trực tuyến với các tính năng hỗ trợ học tập cá thể hóa và tăng cường trải nghiệm; tăng cường kiểm tra trên máy tính và trực tuyến... Đảm bảo nền tảng quản trị nhà trường tích hợp không gian làm việc số; đảm bảo kết nối, báo cáo liên thông dữ liệu từ nhà trường với hệ thống cơ sở dữ liệu chung theo yêu cầu. Thành lập Ban học liệu số hỗ trợ các tổ xây dựng và từng bước hoàn thành kho học liệu số dùng chung cho toàn trường.

7. Tổ chức triển khai thực hiện Chương trình “Tăng cường giáo dục lí tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và khơi dậy khát vọng cống hiến cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng giai đoạn 2021-2030”; Chương trình “Giáo dục lí tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hoá cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng trên không gian mạng giai đoạn 2022-2030”; Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hóa học đường; Chương trình sức khỏe học đường giai đoạn 2021 - 2025.

Đẩy mạnh công tác giáo dục lí tưởng cách mạng, tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, kỹ năng nghề nghiệp, việc làm cho học sinh; tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong đơn vị; xây dựng và phát huy giá trị của Không gian văn hóa Hồ Chí Minh; tiếp tục đẩy mạnh xây dựng văn hóa học đường trong bối cảnh đổi mới GDĐT, chú trọng xây dựng văn hóa ứng xử lành mạnh, phát huy những giá trị tích cực về thuần phong, mỹ tục, nêu cao tinh thần tương thân, tương ái, đoàn kết; triển khai hiệu quả công tác giáo dục thể chất và y tế trường học, bảo đảm an toàn trường học. Nâng cao chất lượng công tác giáo dục quốc phòng, an ninh.

8. Chú trọng nâng cao trách nhiệm và quyền hạn của Hội đồng trường. Hội đồng trường đóng góp ý kiến trong việc xây dựng kế hoạch giáo dục, quyết định các nội dung, nhiệm vụ giúp nhà trường đánh giá những mặt mạnh, điểm yếu

trong quá trình phát triển nhà trường. Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ nhà trường, thực hiện giám sát, đánh giá, ghi nhận các phản ánh, ý kiến của người học và gia đình người học để nâng cao chất lượng dịch vụ giáo dục.

9. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất đảm bảo thực hiện chương trình GDPT nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập. Tham mưu đề xuất đẩy nhanh tiến độ sửa chữa tu bổ nâng cấp nhà trường trong kế hoạch đầu tư Trung hạn theo đề nghị của Sở GD&ĐT đối với thành phố.

10. Tăng cường xã hội hóa, huy động các nguồn lực xã hội cho nhà trường. Thực hiện đổi mới cơ chế quản lý theo chỉ đạo và hướng dẫn của Ngành

11. Tập trung phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình GDPT 2018. Chú trọng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên, bảo đảm đủ giáo viên theo môn học để tổ chức dạy học các môn học.

IV. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng

Trường THPT Trung Vương xây dựng và triển khai Kế hoạch giáo dục chính trị tư tưởng năm học 2024 – 2025

(Kế hoạch Giáo dục Chính trị tư tưởng năm học 2024 – 2025 đính kèm)

V. Thực hiện chương trình giáo dục

1. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông

Chương trình GDPT 2018 được triển khai ở 3 khối lớp 10, 11, 12.

– Các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc: *Ngữ văn; Toán; Ngoại ngữ 1; Lịch sử; Giáo dục thể chất; Giáo dục quốc phòng và an ninh; Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; Nội dung giáo dục của địa phương.*

– Các môn học lựa chọn: *Địa lí, Giáo dục kinh tế và pháp luật, Vật lí, Hoá học, Sinh học, Công nghệ, Tin học, Âm nhạc, Mỹ thuật.* Học sinh chọn 4 môn học từ các môn học lựa chọn.

– Các chuyên đề học tập: Mỗi môn học *Ngữ văn, Toán, Lịch sử, Địa lí, Giáo dục kinh tế và pháp luật, Vật lí, Hoá học, Sinh học, Công nghệ, Tin học, Âm nhạc, Mỹ thuật* có một số chuyên đề học tập tạo thành Cụm chuyên đề học tập của môn học nhằm thực hiện yêu cầu phân hoá sâu, giúp học sinh tăng cường kiến thức và kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học giải quyết những vấn đề của thực tiễn, đáp ứng yêu cầu định hướng nghề nghiệp. Thời lượng dành cho mỗi chuyên đề học tập là 10 tiết hoặc 15 tiết; tổng thời lượng dành cho Cụm chuyên đề học tập của một môn học là 35 tiết/năm học. Học sinh chọn 3 Cụm chuyên đề học tập của 3 môn học phù hợp với nguyện vọng của bản thân và khả năng tổ chức của nhà trường.

– Nhà trường xây dựng các tổ hợp môn từ các môn học và các chuyên đề học tập nói trên để vừa đáp ứng nhu cầu của HS vừa bảo đảm phù hợp với điều kiện về đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của trường.

a) Bảng tổng hợp kế hoạch giáo dục cấp trung học phổ thông

Nội dung giáo dục		Số tiết/năm học/lớp
Môn học bắt buộc	Ngữ văn	105
	Toán	105
	Ngoại ngữ 1	105
	Lịch sử	52
	Giáo dục thể chất	70
	Giáo dục quốc phòng và an ninh	35
Môn học lựa chọn	Địa lí	70
	Giáo dục kinh tế và pháp luật	70
	Vật lí	70
	Hoá học	70
	Sinh học	70
	Công nghệ	70
	Tin học	70
	Âm nhạc	70
	Mĩ thuật	70
Chuyên đề học tập lựa chọn (3 cụm chuyên đề)		105
Hoạt động giáo dục bắt buộc	Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp	105
Nội dung giáo dục của địa phương		35
Môn học tự chọn (không thực hiện)		
Tổng số tiết học/năm học		997
Số tiết học trung bình/tuần		28,5

b) Tổ chức thực hiện phương án lựa chọn môn học và cơ cấu lớp:

Năm học 2024 - 2025, trường THPT Trưng Vương tổ chức thực hiện chương trình dạy học và giáo dục hướng đến mục tiêu chuẩn bị cho học sinh kiến thức, kỹ năng cần thiết theo giáo dục định hướng nghề nghiệp. Các lớp học sẽ được tổ chức theo nhóm ngành gồm:

- + Khoa học tự nhiên
- + Khoa học xã hội
- + Công nghệ và Nghệ thuật

Học sinh sẽ đăng ký các nguyện vọng ưu tiên 1, nguyện vọng ưu tiên 2... làm căn cứ để xếp lớp. Điều kiện mở lớp tối thiểu từ 30 học sinh.

Học sinh đăng kí một trong các lớp theo định hướng sau:

*** Đăng kí lớp thuộc nhóm ngành Khoa học tự nhiên**

- Học 8 môn bắt buộc
- Học các môn lựa chọn: *Vật lý, Hoá học, Sinh học, Tin học.*
- Chọn 01 trong các khối A, A1, B, D, D7 để học chuyên đề

*** Đăng kí lớp thuộc nhóm ngành Khoa học xã hội**

Học sinh học các môn thuộc nhóm môn Khoa học xã hội.

- Học 8 môn bắt buộc
- Học các môn lựa chọn: *Địa lý, Giáo dục kinh tế và pháp luật, Tin học, chọn 01 trong 3 môn Vật lý hoặc Hoá học hoặc Sinh học.*
- Chọn 01 trong các khối D, C để học chuyên đề

*** Đăng kí lớp thuộc nhóm ngành Công nghệ và Nghệ thuật**

- Học 8 môn bắt buộc
 - Học các môn lựa chọn: *Tin học, Công nghệ thiết kế; chọn 01 trong 3 môn Vật lý hoặc Hoá học hoặc Sinh học; và chọn 01 trong 2 môn Âm nhạc hoặc Mỹ thuật.*
 - Học chuyên đề gồm các môn *Toán – Tin Học – Công nghệ thiết kế*
- c) Quy trình thực hiện:

Xây dựng kế hoạch thực hiện, dự kiến biên chế lớp. Công khai thông tin tuyển sinh 10 (văn bản, website...) để học sinh và phụ huynh biết phương án dự kiến tổ chức lớp của nhà trường. Chuẩn bị cơ sở vật chất, điều kiện dạy học.

Tiếp nhận danh sách trúng tuyển lớp 10. Tổ chức tư vấn PH, HS về việc lựa chọn môn học. Triển khai cho học sinh đăng kí online và nộp hồ sơ tại trường theo lịch. Rà soát, tổng hợp đăng kí của học sinh; trao đổi với phụ huynh và học sinh những trường hợp không đủ số lượng để cơ cấu lớp theo nguyện vọng.

Chốt phương án tổ chức lớp, sĩ số lớp và công bố danh sách xếp lớp.

2. Các hoạt động giáo dục

2.1. Dạy bồi dưỡng học sinh giỏi, hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học (NCKH)

a) Hoạt động nghiên cứu khoa học kỹ thuật (KHKT)

– Góp phần đổi mới hình thức tổ chức hoạt động dạy học và đánh giá kết quả học tập theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; thúc đẩy

giáo viên nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ; nâng cao chất lượng dạy học trong nhà trường.

- Tổ chức hoạt động sáng tạo khoa học kỹ thuật qua các hoạt động tìm tòi, khám phá khoa học, kỹ thuật giải quyết các vấn đề thực tiễn tạo điều kiện cho học sinh phát triển năng lực. Tổ chức tốt hoạt động này là tiền đề triển khai các dự án nghiên cứu trong khuôn khổ cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học do Sở GD&ĐT tổ chức.

- Trên cơ sở các Câu lạc bộ (CLB) Vật lí, Hóa học đã có, bước đầu hình thành CLB KHKH trong trường nhằm tạo môi trường cho học sinh nghiên cứu, chia sẻ về kiến thức, kỹ năng và các sản phẩm NCKH; giúp học sinh trong việc tiếp cận và vận dụng các phương pháp NCKH, rèn luyện những kỹ năng cần thiết cho hoạt động NCKH, trong học tập và trong cuộc sống.

- Các tổ chuyên môn và bộ phận phân công giáo viên hướng dẫn học sinh thực hiện đề tài. Nhà trường hỗ trợ kinh phí thực hiện, bồi dưỡng, khen thưởng động viên.

b) Dạy bồi dưỡng học sinh giỏi

- Bộ phận chuyên môn xây dựng kế hoạch về công tác bồi dưỡng học sinh giỏi. Phân công giáo viên hướng dẫn và lập kế hoạch giảng dạy.

- Thực hiện kế hoạch về bồi dưỡng đội tuyển học sinh giỏi trường dự thi học sinh giỏi 12 thành phố: Phát hiện học sinh giỏi, học sinh có năng khiếu bộ môn để kịp thời bồi dưỡng; tạo mọi điều kiện để học sinh được phát huy năng lực học tập, tư duy sáng tạo. Tổ chức chọn đội tuyển bồi dưỡng giúp học sinh ôn tập, hệ thống và nâng cao kiến thức để đạt kết quả tốt; nâng cao chất lượng mũi nhọn của trường. Đạt được chỉ tiêu đề ra: 60% học sinh đạt giải trên số lượng học sinh đăng ký dự thi kì thi học sinh giỏi lớp 12 cấp thành phố; kì thi Giải toán bằng máy tính bỏ túi...

c) Phụ đạo học sinh yếu:

- Bộ phận chuyên môn xây dựng kế hoạch về công tác phụ đạo học sinh yếu và phân công giáo viên dạy phụ đạo học sinh yếu kém.

- Thực hiện kế hoạch về phụ đạo học sinh yếu, kém năm học 2024 – 2025: Tập trung chỉ đạo phụ đạo học sinh yếu chưa đạt chuẩn kiến thức kỹ năng các môn học tại các lớp đang học bằng nhiều hình thức nhằm tạo điều kiện cho các em được ôn tập kiến thức, rèn kỹ năng để đạt được chuẩn theo quy định. Chú trọng đến công tác rà soát, hỗ trợ học sinh củng cố, nắm bắt lại kiến thức, rèn luyện kỹ năng làm bài sau thời gian dài học trực tuyến của năm học trước. Giáo viên có nhiệm vụ phụ đạo học sinh yếu, kém của lớp mình phụ trách; theo dõi, kiểm tra, phát hiện sớm các học sinh yếu không theo kịp chương trình, thông báo tình hình học tập của học sinh cho GVCN, Tổ trưởng và Phó Hiệu trưởng phụ trách để tổ chức phối hợp với cha mẹ học sinh.

– Đối với công tác phụ đạo học sinh yếu tập trung: Bộ phận quản lý điểm thống kê kết quả và lập danh sách học sinh yếu, kém của cả ba khối lớp sau khi có kết quả học tập HKI và danh sách học sinh yếu, kém tổng hợp từ các GVCN, giáo viên bộ môn. Bộ phận chuyên môn và văn phòng lập danh sách học sinh yếu, kém; học sinh không có điều kiện thuận lợi khi học tập theo hình thức trực tuyến trong thời gian học tập tại nhà theo từng môn, từng khối gửi cho Tổ trưởng CM, các tổ triển khai việc dạy phụ đạo cho HS yếu, kém theo sự phân công và kế hoạch tổ, đảm bảo đạt được chỉ tiêu đề ra: giúp học sinh hệ thống lại các kiến thức kĩ năng cơ bản theo chuẩn, tăng cường thực hành và vận dụng cho học sinh nắm bài, củng cố kiến thức, đạt kết quả các bài kiểm tra chung đợt sau cao hơn đợt trước, điểm tổng kết trung bình môn học cuối năm của bộ môn đạt kết quả trung bình.

2.2. Dạy học chuyên đề

Các tổ chuyên môn xây dựng chủ đề và phân công giáo viên thực hiện các tiết dạy chuyên đề, bộ phận chuyên môn tổng hợp, phối hợp với Ban NGLL-TN-HN-GDDP của nhà trường lên lịch cụ thể hàng tuần, tổ chức cho học sinh tham gia. Nội dung chuyên đề phù hợp với thời gian, kiến thức và bổ ích cho học sinh trong việc mở rộng kiến thức, rèn luyện kĩ năng...

(Đính kèm Danh sách 50 chuyên đề và thời gian thực hiện)

2.3. Tổ chức hoạt động NGLL-TN-HN-GDDP

Căn cứ Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2024 - 2025 và tình hình thực tế, Ban Ngoài giờ lên lớp – Trải nghiệm – Hướng nghiệp – Giáo dục của địa phương trường THPT Trưng Vương xây dựng kế hoạch năm học.

(Đính kèm Kế hoạch Ngoài giờ lên lớp – Trải nghiệm – Hướng nghiệp – Giáo dục của địa phương)

2.4. Giáo dục STEM

Tổ chức thực hiện đa dạng các chủ đề dạy học theo định hướng giáo dục STEM theo Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 04/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường năng lực tiếp cận cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4.

a) Xây dựng chủ đề Giáo dục STEM ở các môn thuộc lĩnh vực STEM (Toán – Khoa học công nghệ – Tin học). Các bài học, hoạt động giáo dục STEM được triển khai ngay trong quá trình dạy học các môn học STEM theo tiếp cận liên môn. Các chủ đề, bài học, hoạt động STEM bám sát chương trình của các môn học thành phần.

Đối với khối lớp 10, 11 nhà trường tổ chức thực hiện chương trình dạy học và giáo dục hướng đến mục tiêu chuẩn bị cho học sinh kiến thức, kỹ năng cần thiết theo giáo dục định hướng nghề nghiệp. Các lớp học sẽ được tổ chức theo nhóm ngành trong đó có nhóm Khoa học công nghệ STEM và Khoa học công nghệ STEAM; đẩy mạnh giáo dục STEM, STEAM (theo CV số 3089/BGDĐT-

GDTrH ngày 14/8/2020 của Bộ GDĐT) và từng bước thí điểm hoạt động giáo dục “Trí tuệ nhân tạo - AI” trong trường phổ thông, cũng là một phần công tác trong triển khai thực hiện Đề án “Giáo dục thông minh và học tập suốt đời giai đoạn 2020 - 2030” theo Quyết định phê duyệt của Ủy ban nhân dân thành phố.

b) Hoạt động trải nghiệm STEM: Học sinh được khám phá các thí nghiệm, ứng dụng khoa học, kỹ thuật trong thực tiễn đời sống. Qua đó, nhận biết được ý nghĩa của khoa học, công nghệ, kỹ thuật và toán học đối với đời sống, nâng cao hứng thú học tập các môn học STEM. Nhà trường triển khai giáo dục STEM đối với học sinh 3 khối thông qua hình thức CLB KHKHKT.

Đối với khối lớp 10, 11 trường tổ chức thực hiện chương trình nhà trường “Giáo dục STEM” thông qua tiết dạy tại phòng học STEM: Cung cấp kiến thức và tạo môi trường phù hợp để học sinh rèn luyện các kỹ năng về khoa học công nghệ như Lập trình, Thiết kế, Tự động hóa, Robot theo phương hướng chương trình giáo dục STEM; Tạo điều kiện để học sinh ứng dụng công nghệ nhằm tạo ra các sản phẩm sáng tạo, từ đó giải quyết các vấn đề trong cuộc sống...

c) Áp dụng tinh thần mô hình giáo dục STEM trong tổ chức hoạt động dạy - học ở tất cả các môn. Nhằm mục tiêu hình thành và phát triển thói quen tư duy STEM cho học sinh, khuyến khích giáo viên các bộ môn áp dụng phương pháp, quy trình dạy học Giáo dục STEM trong quá trình dạy học và hoạt động giáo dục. Từng bước đưa các chủ đề dạy học theo định hướng giáo dục STEM vào trường, phù hợp với đặc điểm, điều kiện của nhà trường và bộ môn. Các tổ bộ môn xây dựng chủ đề dạy học theo định hướng giáo dục STEM cụ thể, đảm bảo các tiêu chí của một chủ đề STEM, đáp ứng được quy trình kỹ thuật trong học tập ở bộ môn hoặc liên môn:

- Phân công một số giáo viên làm lực lượng nòng cốt đưa các chủ đề dạy học, hướng dẫn và định hướng cho học sinh trong quá trình dạy, để học sinh tiếp cận và chủ động tham gia, suy nghĩ, thực hiện các đề tài STEM.

- Tập huấn cho giáo viên nội dung: Phương pháp thiết kế bài giảng STEM theo quy trình thiết kế kỹ thuật; qua đó GV nắm bắt nội dung và vận dụng các bước để thực hiện giáo án STEM. Đưa việc tìm hiểu, nghiên cứu và thực hiện GD STEM và hoạt động bồi dưỡng thường xuyên, sử dụng các tài liệu tham khảo phổ biến về GD STEM.

- Tìm nguồn hỗ trợ từ các đơn vị giáo dục, các trường Đại học về tài chính, cơ sở vật chất, tài liệu... để hỗ trợ giáo viên và học sinh triển khai các đề tài, ý tưởng. Theo hướng dẫn của Sở GDĐT, phối hợp và hợp đồng với các đơn vị có đầu tư dịch vụ về GD STEM triển khai trong nhà trường.

- Tham gia một số cuộc thi chuyên môn về lĩnh vực GD STEM như cuộc thi Thiết kế chủ đề dạy học tích hợp STEM, Thiết kế và bắn tên lửa nước, HS giỏi về thực nghiệm khoa học tự nhiên, cuộc thi WMO, cuộc thi Robotacom...

3. Chương trình nhà trường

Căn cứ Quyết định về dạy học 2 buổi/ngày; căn cứ tình hình thực tế của nhà trường, trường THPT Trưng Vương triển khai thực hiện các chương trình nhà trường khi thỏa thuận với Cha Mẹ học sinh về việc tổ chức.

3.1. Tổ chức hoạt động giáo dục 2 buổi/ngày

Lập kế hoạch hoạt động giáo dục 2 buổi/ngày năm học 2024 – 2025. Tổ chức dạy học và hoạt động buổi 2 nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục. Việc tổ chức hoạt động giáo dục 2 buổi/ngày được thực hiện cho các khối lớp. Thực hiện đúng quy định về thời lượng dạy học và các hoạt động giáo dục khác.

- Tổ chức hoạt động dạy học tăng cường một số tiết theo môn: các tiết dạy luyện tập, củng cố, nâng cao để bổ sung kiến thức, kỹ năng các bộ môn theo khối thi: khối A, A1, B, D, D7...

- Tổ chức dạy học chuyên đề các bộ môn cho tất cả đối tượng học sinh: cho học sinh đăng kí lựa chọn chuyên đề và bộ môn phù hợp; Từ phân công và nội dung chuyên đề của các tổ gửi về, bộ phận chuyên môn tổng hợp, phối hợp với Ban NGLL-TN-HN-GDDP của nhà trường lên lịch cụ thể hàng tuần, tổ chức cho học sinh đăng kí và tham gia. Nội dung chuyên đề phù hợp với thời gian, kiến thức và bổ ích cho học sinh trong việc mở rộng kiến thức, rèn luyện kỹ năng...

- Học các chuyên đề kỹ năng, hướng nghiệp.

- Tổ chức các buổi học tập trải nghiệm bên ngoài nhà trường và tại trường như: hoạt động của các tổ bộ môn, ngày hội trải nghiệm các môn....

- Tổ chức dạy phụ đạo học sinh yếu nhằm củng cố, ôn tập kiến thức, rèn kỹ năng làm bài, vận dụng bài, kỹ năng cơ bản, cải thiện kết quả học tập.

- Tổ chức bồi dưỡng học sinh giỏi, hướng dẫn học sinh NCKH: bồi dưỡng và nâng cao năng lực cá nhân; các tổ bộ môn phân công giáo viên phụ trách và bồi dưỡng, ôn luyện học sinh để tham gia các cuộc thi cấp Thành phố; có chế độ khen thưởng, thực hiện điểm số khi học sinh tham gia học, thi và đạt giải....

- Tổ chức các hoạt động câu lạc bộ (CLB) học thuật, rèn luyện thể chất như: CLB Tiếng Anh; CLB Tiếng Nhật; CLB Vật lí; CLB Văn hóa nghệ thuật; CLB Hóa học; CLB Báo chí – Truyền thông; CLB Võ thuật; CLB Nhiếp ảnh; CLB Môi trường; CLB Kịch; CLB Tranh biện....

(Đính kèm Kế hoạch hoạt động 2 buổi/ngày)

3.2. Chương trình dạy tiếng Anh tăng cường

Triển khai nhiệm vụ, giải pháp của kế hoạch dạy và học ngoại ngữ theo đề án “Phổ cập và nâng cao năng lực sử dụng Tiếng Anh cho học sinh phổ thông và chuyên nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2011 - 2020”; đẩy mạnh thực hiện Quyết định số 2769/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2019 về triển khai Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết

định số 2080/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, giai đoạn 2019 - 2025; nhà trường triển khai cho học sinh đăng kí học chương trình tiếng Anh tăng cường.

Nhà trường quan tâm tổ chức các hình thức hoạt động ngoại khóa (CLB ngoại ngữ, đồ vui, kể chuyện bằng tiếng nước ngoài, các cuộc thi hùng biện,...) vừa tạo điều kiện cho học sinh có cơ hội giao tiếp vừa gây hứng thú học ngoại ngữ cho học sinh; tổ ngoại ngữ rà soát nội dung giảng dạy, chủ động tham mưu đề xuất sử dụng tài liệu dạy học phù hợp trình độ tiếp thu của học sinh. Phân công giáo viên trong tổ Tiếng Anh giảng dạy, với giáo trình là bộ sách Smart Time phù hợp với nhiều cấp độ, trình độ học sinh. CLB tiếng Anh sinh hoạt định kỳ hàng tháng với nội dung sinh hoạt đa dạng, phong phú...

3.3. Dạy học tiếng Anh với giáo viên người nước ngoài

Căn cứ văn bản 2234/GDDT-TrH ngày 22 tháng 6 năm 2017 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn các trường THCS, THPT có giảng dạy chương trình nước ngoài, chương trình Việt Nam bằng tiếng nước ngoài, nhà trường xây dựng kế hoạch về việc triển khai các chương trình ngoại ngữ bổ trợ; Hiệu trưởng chỉ đạo và chịu trách nhiệm thực hiện đầy đủ Chương trình GDPT hiện hành, giao nhiệm vụ cho tổ Tiếng Anh rà soát các nội dung giáo trình, tài liệu giảng dạy; chỉ sử dụng giáo trình đã được thẩm định, được phép xuất bản và không vi phạm các quy định và các văn bản hướng dẫn của các cơ quan quản lý giáo dục. Tăng cường đánh giá theo chuẩn quốc tế.

3.4. Dạy tăng cường ngoại ngữ môn Tiếng Pháp – Tiếng Nhật

Môn Tiếng Pháp: Triển khai dạy học theo quy định, hướng dẫn. Sử dụng bộ sách tiếng Pháp ngoại ngữ 2 do tổ chức Quốc tế Pháp ngữ hỗ trợ biên soạn.

Môn Tiếng Nhật: Thực hiện tốt quy định dạy tiếng Nhật của Ban chỉ đạo Quốc gia. Chú ý nâng cao chất lượng giảng dạy bốn kỹ năng nghe, nói, đọc, viết. Học sinh tham gia các cuộc thi, hội thi do Lãnh sự quán Nhật Bản, Quỹ Giao lưu quốc tế Nhật Bản tổ chức. Thành lập CLB tiếng Nhật sinh hoạt hàng tháng với nội dung sinh hoạt đa dạng, phong phú, giúp học sinh hiểu rõ về văn hoá, trau dồi và phát huy khả năng ngoại ngữ Nhật với sự tham gia của các em học sinh lớp Ngoại ngữ 1 Nhật, ngoại ngữ Nhật cơ bản, cựu học sinh và có sự hỗ trợ của giáo viên môn Tiếng Nhật, giáo viên bản ngữ Nhật....

3.5. Dạy Tin học ứng dụng theo chuẩn quốc tế (Chứng chỉ MOS)

Thực hiện Kế hoạch số 1274/KH-SGDĐT ngày 04 tháng 5 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021 - 2030”, nhà trường xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh theo định hướng chuẩn quốc tế trong năm học 2024 – 2025:

Nâng cao nhận thức về vai trò của kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin cho đội ngũ quản lý, giáo viên, phụ huynh và học sinh. Vận động cha mẹ học sinh tạo điều kiện cho học sinh tham gia các kỳ thi chứng chỉ Tin học quốc tế.

Nâng cao chất lượng dạy và học Tin học trong nhà trường; góp phần hình thành, phát triển phẩm chất, năng lực chung và các năng lực đặc thù của học sinh, giúp các em trở thành những công dân toàn cầu, sẵn sàng gia nhập vào cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư, khai thác tốt kho tàng tri thức khổng lồ, cập nhật không ngừng của nhân loại.

Bồi dưỡng đội ngũ giáo viên Tin học đáp ứng các tiêu chuẩn giảng dạy. Xây dựng các giải pháp, lộ trình nâng cấp hệ thống phòng máy tính, máy vi tính đáp ứng yêu cầu dạy học Tin học theo chương trình quốc tế. Đảm bảo giáo viên tham gia giảng dạy Tin học theo chuẩn quốc tế phải là những giáo viên đạt chuẩn theo quy định để được dạy Tin học theo chuẩn quốc tế; đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị phục vụ việc giảng dạy Tin học theo chuẩn quốc tế.

Việc triển khai thực hiện dạy học Tin học theo chuẩn quốc tế cần đảm bảo thực hiện đầy đủ chương trình tin học theo quy định của Bộ, thỏa thuận thu phí để thực hiện những nội dung ngoài chương trình, trên nguyên tắc tự nguyện của học sinh và sự đồng thuận của cha mẹ học sinh. Chứng chỉ quốc tế MOS được triển khai gồm 70 tiết học, giáo viên có thể tích hợp chương trình dạy học Tin học theo chuẩn quốc tế và chương trình Tin học phổ thông và 15 tiết ôn luyện, phối hợp với đối tác để học sinh có tài khoản ôn luyện và thi đạt kết quả tốt.

3.6. Tổ chức hoạt động Giáo dục STEM

Căn cứ công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai thực hiện giáo dục STEM trong giáo dục trung học; căn cứ vào tình hình thực hiện nhiệm vụ giáo dục, trường THPT Trung Vương lập kế hoạch tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong năm học 2022 – 2023 cho học sinh khối lớp 10 với mục đích: Tăng cường hiệu quả hoạt động giáo dục theo định hướng giáo dục STEM; cung cấp kiến thức và tạo môi trường phù hợp để học sinh rèn luyện các kỹ năng về khoa học công nghệ như Lập trình, Thiết kế, Tự động hóa, Robot theo phương hướng chương trình giáo dục STEM; tạo điều kiện để học sinh ứng dụng công nghệ nhằm tạo ra các sản phẩm sáng tạo, từ đó giải quyết các vấn đề trong cuộc sống; giúp học sinh rèn luyện tư duy sáng tạo, tư duy phản biện, giao tiếp và hợp tác nhóm, qua đó góp phần hình thành, phát triển năng lực của học sinh, sẵn sàng cho cách mạng công nghiệp 4.0.

Thông tin rộng rãi đến cha mẹ học sinh ý nghĩa và lợi ích của việc tạo điều kiện cho con em tham gia các hoạt động giáo dục STEM. Thông báo nội dung giảng dạy, số tiết thực hiện và tổ chức thỏa thuận mức thu của chương trình giáo dục STEM đến cha mẹ học sinh. Tạo điều kiện để KDI trang bị phòng học

STEM ngay tại trường với đầy đủ trang thiết bị theo mô hình *Không gian sáng chế*. Đảm bảo đơn vị KDI thực hiện phân công giáo viên tham gia giảng dạy theo chương trình đã thống nhất ban đầu. Thành lập Ban hoạt động giáo dục STEM trong nhà trường gồm giáo viên nòng cốt tham gia các hoạt động và dự án STEM các tổ Toán, Vật lý, Hóa học, Công nghệ, Tin học để tiếp cận nội dung giảng dạy giáo dục STEM thực hiện theo chủ đề; Tập huấn cho giáo viên Phương pháp thiết kế bài giảng STEM theo quy trình thiết kế kỹ thuật; qua đó GV nắm bắt nội dung và vận dụng các bước để thực hiện giáo án STEM.... Khuyến khích và tạo điều kiện để giáo viên và học sinh tham gia một số cuộc thi chuyên môn về lĩnh vực giáo dục STEM như Thiết kế chủ đề dạy học tích hợp STEM, sáng tạo KHKT, thiết kế xe thể năng, Robotacon...

4. Kế hoạch giáo dục các tổ, bộ phận

(Đính kèm Kế hoạch hoạt động các tổ chuyên môn)

5. Kế hoạch kiểm tra, đánh giá

– Thực hiện đánh giá học sinh trung học phổ thông theo quy định; Thực hiện kiểm tra, đánh giá theo thông tư 22/TT-BGDĐT đối với 3 khối lớp 10, 11, 12. Xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình GDPT; không kiểm tra, đánh giá đối với các nội dung tinh giản theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

– Đổi mới kiểm tra, đánh giá theo chương trình quy định của chương trình GDPT 2018: *Đánh giá kết quả rèn luyện và học tập của học sinh* là hoạt động thu thập, phân tích, xử lý thông tin thông qua quan sát, theo dõi, trao đổi, kiểm tra, nhận xét quá trình rèn luyện và học tập của học sinh trong các môn học bắt buộc, môn học tự chọn, hoạt động giáo dục bắt buộc, nội dung giáo dục của địa phương trong Chương trình GDPT; tư vấn, hướng dẫn, động viên học sinh; xác nhận kết quả đạt được của học sinh; cung cấp thông tin phản hồi cho giáo viên và học sinh để điều chỉnh quá trình dạy học và giáo dục.

– Điều chỉnh qua mỗi năm và hoàn thiện *Quy chế tổ chức kiểm tra – đánh giá các đợt kiểm tra trong nhà trường*: lấy ý kiến đóng góp của các tổ, thống nhất, thông qua dự thảo Quy chế; Quyết định ban hành và đưa vào thực hiện.

– Đánh giá học sinh đảm bảo tính khoa học, tính logic, tính chặt chẽ, quy định cụ thể các quy trình xây dựng đề kiểm tra, quy trình coi kiểm tra, quy trình chấm kiểm tra, quy trình nhập điểm và trả kết quả kiểm tra cho học sinh. Chú trọng đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh theo hình thức trực tiếp hoặc trực tuyến: đánh giá qua các hoạt động trên lớp; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học, kỹ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình (bài viết, bài trình chiếu, video clip,...) về kết quả thực hiện

nhiệm vụ học tập theo kế hoạch dạy học của giáo viên và nhà trường. Các hình thức đánh giá này được thông tin đầy đủ đến học sinh khi giao nhiệm vụ học tập.

– Xây dựng kế hoạch thực hiện kiểm tra đánh giá thống nhất hình thức bài kiểm tra đúng quy định, thời gian thực hiện, số bài kiểm tra... Kiểm tra đánh giá thực hiện nghiêm túc và đúng thực chất. Tổ chức các kỳ kiểm tra nghiêm túc, đúng quy định, đúng lịch kiểm tra thống nhất, đúng thời lượng quy định, đúng nội dung và hình thức theo yêu cầu; đảm bảo kiểm tra được mục tiêu đánh giá được năng lực toàn diện của học sinh.

– Hình thức đánh giá đối với các môn học:

+ Đánh giá bằng nhận xét đối với các môn học: *Giáo dục thể chất, Nghệ thuật, Âm nhạc, Mĩ thuật, Nội dung giáo dục của địa phương, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp*. Kết quả học tập theo môn học được đánh giá bằng nhận xét theo một trong hai mức: **Đạt, Chưa đạt**.

+ Đánh giá bằng nhận xét kết hợp đánh giá bằng điểm số đối với các môn học còn lại.

– Về Công tác quản lý sổ điểm điện tử tại trường: Thực hiện theo hướng dẫn của Công văn số 3260/GDDT-GDTrH ngày 09 tháng 10 năm 2015 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh về việc quản lý, sử dụng Sổ gọi tên và ghi điểm điện tử từ năm học 2015 - 2016; cơ sở dữ liệu học sinh và giáo viên được cập nhật và quản lý theo sự phân công do Hiệu trưởng quyết định; thực hiện nghiêm túc quy định, quy chế quản lý và sử dụng sổ điểm điện tử trong nhà trường. Giáo viên bộ môn theo phân công trực tiếp nhập điểm trên phần mềm VietSchool theo mỗi đợt, mỗi học kì theo thời hạn quy định của nhà trường. Các trường hợp điều chỉnh hoặc bổ sung điểm phải được sự đồng ý của Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng chuyên môn. Điểm số được lưu và khóa sổ điểm sau mỗi đợt nhập điểm của giáo viên bộ môn sau thời gian cho phép.

VI. CÔNG TÁC TUYỂN DỤNG, ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG

Công tác rà soát, tuyển dụng nhân sự được thực hiện hàng năm theo hướng dẫn của Sở.

Xây dựng kế hoạch Bồi dưỡng thường xuyên hàng năm nhằm trang bị cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên những kiến thức về tư tưởng, đạo đức Hồ Chí Minh, về chủ trương, đường lối quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, chủ trương của ngành; nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống để nâng cao tinh thần trách nhiệm và lương tâm nghề nghiệp; Trang bị kiến thức về chuyên môn, nghiệp vụ để nâng cao chất lượng dạy và học, thực hiện phương pháp giảng dạy hiện đại, tiên tiến đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục và đào tạo trong tình hình mới; Nâng cao nhận thức, kĩ năng triển khai thực hiện các nội dung của chủ đề và nhiệm vụ năm học 2024 - 2025 cho cán bộ quản lý, giáo viên; Bồi dưỡng thường xuyên giáo viên; bồi dưỡng chương trình,

các bộ sách sách giáo khoa của chương trình GDPT 2018 cho cán bộ quản lý, giáo viên theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT; tập huấn, bồi dưỡng triển khai dạy học trên nền tảng chuyển đổi số, định hướng giáo dục thông minh.

Tạo điều kiện thuận lợi để đội ngũ được tham gia đào tạo, bồi dưỡng đáp ứng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp; nâng chuẩn giáo viên.

Tổ chức thực hiện lựa chọn sách giáo khoa (SGK) công khai theo biên bản đề xuất từ các tổ bộ môn, lập biên bản gửi về phòng Giáo dục trung học và ra quyết định công bố bộ SGK sử dụng trong nhà trường. Phối hợp với các Nhà xuất bản có SGK được lựa chọn để đảm bảo SGK và tổ chức tập huấn sử dụng SGK cho Giáo viên. Huy động các nguồn lực để mua sắm đầy đủ các bản SGK đã được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt cho thư viện phục vụ dạy học theo chương trình. Lãnh đạo đơn vị, giáo viên hướng dẫn học sinh giữ gìn SGK để sử dụng được nhiều năm; tổ, nhóm chuyên môn thực hiện việc lựa chọn các tài liệu hỗ trợ dạy học phù hợp với đặc điểm, trình độ học sinh và đáp ứng các chương trình, đề án đang triển khai tại thành phố.

(Đính kèm Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng thường xuyên năm học 2024 – 2025)

VII. CÔNG TÁC KHẢO THÍ, KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GD

Hoàn thiện Cơ sở dữ liệu chung của ngành giáo dục theo hướng dẫn và triển khai của Sở; tập trung triển khai và cập nhật tối thiểu các mô đun quản lý học sinh, đội ngũ. Đảm bảo thông tin chính xác và đầy đủ; đảm bảo dữ liệu hệ thống kết nối liên thông với cơ sở dữ liệu của Sở Giáo dục và Đào tạo.

Thực hiện công tác tuyển sinh theo chỉ đạo của Sở; thực hiện nghiêm túc và hoàn thành đúng thời hạn.

Thực hiện nhiệm vụ kỳ thi, hội thi theo chỉ đạo của Sở; thực hiện đăng ký các hội thi cho học sinh, giáo viên đầy đủ, kịp thời.

Phân công cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia công tác tại các hội đồng coi thi, chấm thi đầy đủ, đúng thời hạn; quán triệt các thành viên thực hiện nghiêm túc quy chế coi thi, chấm thi...

Công tác kiểm định chất lượng giáo dục: triển khai cho cán bộ, giáo viên, nhân viên của đơn vị học tập, nghiên cứu để hiểu rõ văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hướng dẫn thực hiện tự đánh giá và đăng ký đánh giá ngoài. Tổ chức triển khai tự đánh giá đầy đủ các bước theo quy định và hướng dẫn của Bộ GDĐT. Báo cáo tự đánh giá phân biệt rõ mô tả hiện trạng với đánh giá điểm mạnh, điểm yếu của đơn vị; sau năm học phải đánh giá việc triển khai thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng đã nêu trong báo cáo tự đánh giá của năm học trước; lưu ý rút kinh nghiệm trong công tác phân công bộ phận lưu giữ hồ sơ minh chứng đầy đủ và đúng quy định.

VIII. CÔNG TÁC TÀI CHÍNH, CƠ SỞ VẬT CHẤT

1. Cơ sở vật chất nhà trường

Cơ sở vật chất, phòng học, trang thiết bị... cơ bản đủ điều kiện đảm bảo thực hiện chương trình giáo dục, hoạt động dạy học 2 buổi/ngày và triển khai kế hoạch giáo dục nhà trường. Đảm bảo đủ cơ sở vật chất tổ chức các hoạt động chăm sóc học sinh, hoạt động sinh hoạt đời sống tinh thần của đội ngũ.

Hạng mục	Số lượng
Phòng học (1 lớp/phòng), mỗi phòng trang bị tivi, âm-li, loa, micro...	51
Phòng nghe nhìn (Đa phương tiện)	2
Phòng máy môn Tin học	2
Phòng thí nghiệm (Vật lí, Hóa học, Sinh học)	3
Thư viện	1
Phòng học STEM	1
Phòng học Mỹ thuật	1
Phòng Âm nhạc	1
Phòng Nhiếp ảnh	1
Khối phòng hành chính	12
Các công trình, khối phòng chức năng, căn tin, nhà ăn (bán trú)	5

– Việc mua sắm thiết bị dạy học tối thiểu: Trang bị và bổ sung các trang thiết bị các phòng thí nghiệm phục vụ cho chương trình Giáo dục 2018 theo danh mục đề xuất từ các tổ; trang bị thiết bị dạy và học theo cho các tổ bộ môn theo thông tư số 39/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ GDĐT.

– SGK, tài liệu dạy học cho thư viện: Mua sắm SGK, SGV, sách chuyên đề, sách chuyên đề dành cho GV, sách bài tập chương trình 2018. Trang bị bổ sung các loại sách tham khảo, các loại báo, tạp chí

– Trang thiết bị dạy học Mỹ thuật, Âm nhạc: Trang bị cho môn âm nhạc: Đàn, trống, bộ gõ.... Trang bị cho môn Mỹ thuật: Tượng, tranh, màu vẽ...

– Trang bị và nâng cấp phần mềm quản lý dạy học (LMS), máy tính,...

2. Công tác tài chính

– Thực hiện cơ chế quản lý của cơ sở giáo dục công lập, đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định, theo chỉ đạo và hướng dẫn của Sở GD&ĐT trong quản lý tài chính của đơn vị.

– Xây dựng kế hoạch thực hiện các khoản thu đầu năm theo đúng quy định của văn bản: Công văn số 5307/SGDĐT-KHTC ngày 26/08/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo TP.HCM về hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản

thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục, thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập năm học 2024-2025 của các cơ sở công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; Căn cứ Nghị quyết số 13/2024/NQ-HĐND ngày 16 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân Thành phố qui định các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh từ năm học 2024 - 2025 (Nghị quyết 13/2024/NQ-HĐND).

- Lập kế hoạch vận động tài trợ cho các hoạt động giáo dục năm học 2024-2025 theo thông tư 16/2018/TT-BGDĐT ngày 3/8/2018 của Bộ GDĐT Quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống Giáo dục quốc dân.

- Đảm bảo sử dụng có hiệu quả các nguồn lực. Sử dụng tài chính đúng theo các quy định hiện hành. Thực hiện các nguồn thu theo đúng quy định.

- Đảm bảo việc phối hợp chặt chẽ với Cha mẹ học sinh, Ban đại diện CMHS trong công tác giáo dục và vận động các nguồn xã hội hóa, nguồn tài trợ hợp pháp hỗ trợ cho giáo dục và các nguồn thu thỏa thuận đúng quy định.

- Thực hiện Đề án “Thanh toán học phí không sử dụng tiền mặt” cho học sinh, công cụ thanh toán thông minh này là một trong những hoạt động giúp học sinh gia nhập công dân toàn cầu.

IX. CÔNG TÁC KIỂM TRA

Tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện chính sách pháp luật về giáo dục nhằm đảm bảo môi trường giáo dục lành mạnh, ngăn ngừa các hành vi sai phạm trong giáo dục, trong đơn vị.

Lập kế hoạch kiểm tra nội bộ. Trong đó, kiểm tra giám sát việc thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường theo kế hoạch kiểm tra nội bộ của đơn vị là nhiệm vụ trọng tâm và thường xuyên. Có nhận xét, đánh giá và kết luận, rút kinh nghiệm sau mỗi đợt kiểm tra. Thực hiện kiểm tra đúng nội dung, khách quan, công khai và nghiêm túc.

Chú trọng kiểm tra trách nhiệm và quyền hạn của Hội đồng trường; kiểm tra hoạt động dạy thêm, học thêm; kiểm tra việc đầu tư, sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học tại đơn vị. Các loại hồ sơ sổ sách đủ, đúng yêu cầu.

Thực hiện nghiêm Quy chế dân chủ cơ sở, các quy định về đạo đức nhà giáo, quy tắc ứng xử trường học, xây dựng môi trường sư phạm thân thiện; Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên gương mẫu trong thực hiện nhiệm vụ. Khuyến cáo, ngăn ngừa các sai phạm quy chế, quy định về chuyên môn; kiên quyết xử lý các trường hợp sai phạm quy chế, quy định khi thực hiện nhiệm vụ chuyên môn nghiệp vụ trong năm học.

Tăng cường công tác giám sát, đánh giá, ghi nhận các phản ánh, ý kiến của học sinh và gia đình học sinh để nâng cao chất lượng giáo dục. Hội đồng trường đóng góp ý kiến để hiệu trưởng xây dựng kế hoạch và quyết định các nội dung,

nhiệm vụ giúp nhà trường đánh giá những mặt mạnh, điểm yếu để từ đó xây dựng kế hoạch giáo dục phát triển nhà trường.

Sau mỗi quý, mỗi học kì, nhà trường tổ chức họp rút kinh nghiệm, điều chỉnh bổ sung kế hoạch, nội dung và công tác tổ chức.

(Đính kèm: Kế hoạch kiểm tra nội bộ, Quy chế dân chủ cơ sở, Quy chế hoạt động, đánh giá kết quả công tác và thi đua khen thưởng kỉ luật)

X. CÔNG TÁC THI ĐUA, CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Công tác thi đua khen thưởng

Tổ chức triển khai, thực hiện tốt các chủ trương, nhiệm vụ công tác thi đua, khen thưởng theo Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật thi đua, khen thưởng; theo Quyết định số 65/2024/QĐ-UBND ngày 20 tháng 9 năm 2024 của UBND thành phố Hồ Chí Minh ban hành quy định về công tác thi đua, khen thưởng tại thành phố Hồ Chí Minh; Thông tư 21/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 7 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành Giáo dục.

Thực hiện phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” gắn với các phong trào thi đua khác. Việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” bảo đảm thiết thực, hiệu quả. Tăng cường công tác tuyên truyền, gắn với biểu dương gương người tốt, việc tốt. Nâng cao nhận thức về vai trò của công tác thi đua, khen thưởng, coi thi đua là động lực để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay.

Xây dựng *Quy chế đánh giá kết quả công tác và thi đua khen thưởng, kỉ luật* của nhà trường. Quy chế được thông qua Hội nghị Cán bộ công chức viên chức và có điều chỉnh bổ sung từng năm.

Thành lập Hội đồng Thi đua - Khen thưởng. Tổ chức đánh giá kết quả của cán bộ, giáo viên, nhân viên theo quý, học kì và năm học theo Luật viên chức và Nghị định số 91/2017 về thi đua khen thưởng. Hệ thống đánh giá gồm: Đánh giá kết quả công tác của công chức, viên chức và kết quả thi đua.

Tổ chức phát động, đăng kí và triển khai thực hiện phong trào thi đua trong đội ngũ, đối với từng cá nhân, tập thể trong đơn vị như : Chiến sĩ Thi đua các cấp, Lao động tiên tiến, Danh hiệu Phụ nữ Hai giới; Danh hiệu Công đoàn viên xuất sắc... Tổ chức triển khai giao nhiệm vụ, phân công công tác, khuyến khích cá nhân và các tập thể đăng kí thực hiện các hoạt động nhằm nâng cao kết quả dạy học và phát triển năng lực học sinh như: Giáo viên dạy giỏi, dạy học theo chủ đề tích hợp liên môn, hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học, hướng dẫn học sinh tham gia các cuộc thi KHKT, Sáng tác ảnh, thi học sinh giỏi, tổ chức các hoạt động trải nghiệm, tiết học ngoài nhà trường...

Tổ chức công tác khen thưởng: Thực hiện theo văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Sở và nộp hồ sơ theo đúng quy trình và thời gian quy định. Tổ chức biểu dương Người tốt việc tốt và gương Điển hình tiên tiến nhằm động viên, khuyến khích và phát huy năng lực, sự cống hiến của đội ngũ.

Hàng năm dựa trên thành tích công tác, kết quả làm việc và đề xuất của các tổ chuyên môn, giáo viên, nhân viên... Hội đồng Thi đua khen thưởng họp bình chọn dân chủ và công khai kết quả khen thưởng cho những cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc; hoặc đề xuất lên cấp trên theo Hướng dẫn về công tác thi đua khen thưởng.

(Đính kèm Quy chế hoạt động, đánh giá kết quả và thi đua khen thưởng, kỉ luật CB-GV-NV)

2. Công tác Cải cách hành chính

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 -2025; Căn cứ Quyết định số 6004/QĐ – UBND ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố về Quyết định ban hành Kế hoạch công tác cải cách hành chính trên địa bàn thành phố năm 2024; Kế hoạch số 429/KH-SGDĐT ngày 22 tháng 1 năm 2024 của Sở Giáo dục và đào tạo về Kế hoạch công tác cải cách hành chính trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo năm 2024.

Năm học 2024 - 2025, thông qua kiểm tra và báo cáo công tác Cải cách hành chính (CCHC), nhà trường tiếp tục rà soát Kế hoạch về Thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2025, thực hiện nhiệm vụ trọng tâm:

- Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính
- Cải cách thể chế
- Cải cách thủ tục hành chính
- Cải cách tổ chức bộ máy
- Cải cách chế độ công vụ
- Cải cách tài chính công
- Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số
- Khảo sát, đánh giá sự hài lòng của phụ huynh, học sinh

Căn cứ mục tiêu của Kế hoạch xác định những nội dung cần đầu tư, điều chỉnh bổ sung nhằm:

Đảm bảo mục tiêu đã được xây dựng trong Kế hoạch. Khắc phục những tiêu chí chưa đạt được trong năm 2024, phấn đấu các tiêu chí năm 2025 cao hơn. Đẩy mạnh tuyên truyền rộng rãi trên các kênh thông tin cho người dân được biết và thực hiện một cách đồng bộ. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền bằng nhiều hình thức phong phú, sinh động, xây dựng các chuyên mục cải cách hành chính.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác rà soát, sửa đổi, thực hiện giảm hóa thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian giải quyết hồ sơ cho PHHS. Giải quyết các vấn đề

còn tồn tại trong thủ tục hành chính nhằm tạo thuận lợi cho PHHS đến giải quyết hồ sơ. Tiếp tục quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực công tác, trình độ nghiệp vụ nhằm xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên.

Tăng cường công tác kiểm tra định kỳ, đột xuất chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính. Đưa nội dung cải cách hành chính vào tiêu chí xét thi đua, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của đơn vị gắn với việc khen thưởng, kỷ luật các cán bộ, giáo viên, nhân viên không thực hiện đúng yêu cầu thời hạn và trình tự thủ tục hành chính.

XI. CÔNG TÁC ĐOÀN THỂ (CÔNG ĐOÀN, ĐOÀN THANH NIÊN)

Kế hoạch hoạt động Công đoàn; Kế hoạch hoạt động Đoàn Thanh niên: Đoàn trường và Chi đoàn giáo viên năm học 2024 – 2025.

XII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công tác tổ chức

– Công tác quản lý, chỉ đạo chung: Hiệu trưởng lập kế hoạch năm học, kế hoạch giáo dục nhà trường; triển khai và phân công các bộ phận, cá nhân thực hiện lập các kế hoạch bộ phận và các hoạt động.

– Công tác các bộ phận và kiểm tra:

+ Phó Hiệu trưởng phụ trách hoạt động dạy học lập kế hoạch quản lý hoạt động dạy học; kiểm tra, đánh giá các mảng hoạt động dạy học của tổ chuyên môn và báo cáo Hiệu trưởng.

+ Phó Hiệu trưởng phụ trách lập kế hoạch NGLL-TN-HN-GDDP; kiểm tra, đánh giá các mảng hoạt động được phân công phụ trách và báo cáo Hiệu trưởng.

+ Phó Hiệu trưởng phụ trách công tác quản lý học sinh lập kế hoạch giáo dục, quản lý kỉ luật học sinh; tổ chức hoạt động giáo dục đạo đức tác phong kỉ luật của học sinh, kiểm tra giám sát việc thực hiện nhiệm vụ của học sinh và báo cáo Hiệu trưởng.

+ Tổ trưởng chuyên môn triển khai thực hiện các hoạt động chuyên môn của Tổ. Báo cáo Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng định kì và thường xuyên về việc thực hiện kế hoạch, chương trình; những khó khăn, tình huống phát sinh...

2. Nâng cao chất lượng dạy học, sinh hoạt tổ (nhóm) chuyên môn

– Tổ chức quán triệt cho các tổ chuyên môn, toàn thể thành viên trong nhà trường các văn bản, chỉ thị, các hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ chuyên môn trong năm học; mọi thành viên đều được nắm bắt và có nhận thức đầy đủ về vai trò, trách nhiệm của cá nhân để đạt được mục tiêu giáo dục chung của nhà trường, của tổ chuyên môn.

– Nhà trường bố trí, sắp xếp cho giáo viên thuận lợi tham gia sinh hoạt chuyên môn. Nâng cao chất lượng sinh hoạt chuyên môn, tập trung vào thực hiện đổi mới PPDH và KTĐG theo định hướng phát triển năng lực học sinh. Đổi mới sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn theo nghiên cứu bài học. Các tổ nhóm chuyên

môn sinh hoạt định kỳ theo quy định (1 lần/trong 2 tuần theo đúng Điều lệ trường Trung học; sắp xếp họp nhóm ngay sau họp tổ). Nội dung họp yêu cầu đi sâu vào chuyên môn (báo cáo chuyên đề, chia sẻ các tình huống khó khăn trong quá trình giảng dạy, nghiên cứu bài học cụ thể, cập nhật thông tin liên quan đến các hoạt động dạy học, ...). Biên bản họp tổ chuyên môn phải cụ thể, chi tiết, rõ ràng, đúng quy định. Tổ chức các chuyên đề bồi dưỡng chuyên môn, chia sẻ tài liệu, kinh nghiệm dạy học trong các buổi sinh hoạt chuyên môn. Kết quả của buổi sinh hoạt chuyên môn là giải quyết một vấn đề dạy học khó, nghiên cứu một phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực, một chủ đề dạy học, một ma trận kiến thức cho một chương một bài cụ thể, một buổi hướng dẫn chia sẻ kinh nghiệm giảng dạy, tổ chức hoạt động của giáo viên.

- Các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ hợp lý, bám sát kế hoạch năm học, kế hoạch giáo dục của nhà trường. Các thành viên của tổ xây dựng kế hoạch giảng dạy, giáo dục cá nhân phù hợp với môn dạy, điều kiện thực tế và đảm bảo việc hoàn thành công việc theo kế hoạch và mục tiêu chung, tìm tòi các giải pháp để nâng cao chất lượng công tác.

- Triển khai hoạt động chuyên môn trực tuyến với nội dung thiết thực phục vụ cho chuyên môn và nghiệp vụ của giáo viên. Thực hiện mạng xã hội học tập.

3. Đổi mới về phương pháp dạy học

Việc áp dụng phương pháp dạy học tích cực trong nhà trường nhằm tiếp cận, hình thành và phát triển năng lực học sinh qua việc thực hiện các mục tiêu giáo dục của nhà trường. Thực hiện chỉ thị của Ủy ban nhân dân Thành phố “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”.

- Tiếp tục thực hiện triển khai các phương pháp dạy học tích cực: phương pháp dạy học “Bàn tay nặn bột”, phương pháp dạy học theo dự án, phương pháp nghiên cứu khoa học trong HS trung học, dạy học theo định hướng giáo dục STEM, dạy học trải nghiệm và tổ chức các hoạt động giáo dục nhà trường.

- Tổ chức dạy học theo chủ đề gắn với thực tiễn cuộc sống. Tăng cường các hoạt động trải nghiệm ngoài lớp, ngoài nhà trường. Tổ nhóm chuyên môn tăng cường tính chủ động trong việc tổ chức các chủ đề dạy học trải nghiệm. Triển khai dạy học tích hợp ở các mức độ khác nhau.

- Đẩy mạnh việc đổi mới hình thức và không gian dạy học trong trường phổ thông. Xây dựng các tiết học phòng bộ môn, phòng thí nghiệm, thư viện, các di tích lịch sử và cơ sở ngoài nhà trường.

- Các tổ bộ môn tăng cường tổ chức các chuyên đề nhằm hướng dẫn HS tự học, thực hiện các nhiệm vụ học tập theo các hình thức dạy học do nhà trường triển khai. Bố trí, sắp xếp thời lượng để hướng dẫn học sinh đọc sách, tài liệu học tập, hình thành văn hóa đọc và phương pháp đọc khoa học.

4. Đổi mới quản lý dạy học

– Trên cơ sở đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng trong chương trình GDPT, trường chủ động xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh theo hướng tinh giản để tăng cường kỹ năng vận dụng kiến thức, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và khả năng học tập của học sinh. Tích cực xây dựng các chủ đề dạy học, dạy học tích hợp để có thời lượng dành cho luyện tập, ôn tập, thí nghiệm, thực hành, tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo.

Đối với Chương trình GDPT 2018, trên cơ sở dạy học môn học tự chọn, dạy học chuyên đề... các tổ chuyên môn và giáo viên thực hiện chủ động tích cực các phương pháp và hình thức dạy học. Đối với hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp và nội dung giáo dục của địa phương, nhà trường chủ động lập kế hoạch, phân công các tổ bộ môn, giáo viên chủ nhiệm và giáo viên tham gia dạy học, tham gia tổ chức hoạt động, kiểm tra đánh giá trên tinh thần lồng ghép, tích hợp nhằm tăng tính hiệu quả của môn học. Ở môn Giáo dục của địa phương, nhà trường phân công giáo viên và tổ trưởng chuyên môn các môn Ngữ văn, Lịch sử, Sinh học thực hiện giảng dạy chuyên đề nội dung kiến thức và tổ chức hoạt động thực tế, trải nghiệm tại các địa danh địa điểm ở Quận 1, ở Thành phố Hồ Chí Minh cho học sinh; từ đó lồng ghép giáo dục học sinh về tình yêu quê hương đất nước, về lòng biết ơn đối với cội nguồn dân tộc, vùng đất mình sinh sống; từ đó học sinh có ý thức học tập rèn luyện, giữ gìn và đóng góp công sức cho thành phố, cho quê hương.

– Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật trong kế hoạch giáo dục nhà trường.

– Tăng cường ứng dụng CNTT, chuyển đổi số, xây dựng trường học thông minh để đổi mới hình thức tổ chức dạy học vận dụng các hiệu quả và đa dạng các phương pháp dạy học tích cực; thực hiện kiểm tra đánh giá theo hướng phát huy năng lực, phẩm chất của người học; tổ chức các hoạt động, mô hình giáo dục sáng tạo, lồng ghép định hướng nghề nghiệp; đẩy mạnh hoạt động học sinh nghiên cứu khoa học, giáo dục STEM theo Văn bản số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Bộ GDĐT, thực hiện Đề án “Giáo dục thông minh và học tập suốt đời giai đoạn 2020 – 2030”. Nâng cao hiệu quả, chất lượng hoạt động dạy học trực tuyến, làm nền tảng để xây dựng xã hội học tập. Phối hợp xây dựng kho tài nguyên học liệu mở, hình thành mạng xã hội học tập trực tuyến miễn phí, phục vụ nhu cầu tự học, tự nghiên cứu của học sinh.

– Duy trì thực hiện dạy học với hệ thống quản lý học tập (LMS) (nhà trường sử dụng phần mềm K12online); chú trọng thực hiện dạy học thông qua các khóa học được tổ chức trên hệ thống LMS để phát huy khả năng tự học, đọc, nghiên cứu bài học của học sinh theo hướng dẫn của giáo viên; linh hoạt khi thực hiện thời khóa biểu (trên Internet trong giai đoạn giãn cách xã hội, trực tiếp trên lớp khi học sinh đến trường học trực tiếp) và phát huy hiệu quả của hệ thống LMS

để ôn tập, củng cố hoàn thiện kiến thức theo định hướng mở rộng không gian, thời gian tổ chức hoạt động học cho học sinh.

– Xây dựng học liệu, tài nguyên dạy học; Tài liệu tham khảo bổ trợ dạy học: Học liệu, tài nguyên dạy học; tài liệu tham khảo bổ trợ dạy học phải đảm bảo thống nhất sử dụng trong hoạt động dạy học của tổ chuyên môn, thống nhất nội dung, chương, bài, mục, đối tượng học sinh... và phải phù hợp với nhu cầu học của học sinh; học sinh khi có tài liệu học tập sẽ thuận lợi hơn trong quá trình tiếp cận kiến thức, nội dung bài, rèn luyện các kỹ năng làm bài.... Khi thực hiện xây dựng học liệu, tài nguyên dạy học; tài liệu tham khảo bổ trợ dạy học tổ, nhóm phân công cụ thể người thực hiện, đóng góp nội dung, duyệt nội dung. Hội đồng khoa học trường thông qua nội dung và phát hành (Căn cứ Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/7/2014 của Bộ GDĐT).

5. Tham gia các hội thi chuyên môn

– Bộ phận quản lý chuyên môn nắm bắt kế hoạch, thông tin các hội thi, cuộc thi, lập kế hoạch và triển khai về cho các tổ chuyên môn, các bộ phận phối hợp, thông tin đến cho giáo viên, học sinh để tham gia đầy đủ và chất lượng.

– Căn cứ vào khả năng, năng lực của giáo viên để phân công nhân sự tham gia các hội thi, chú ý giao nhiệm vụ phù hợp. Tổ chuyên môn có trách nhiệm hỗ trợ, tạo điều kiện để thành viên tham gia.

– Nhà trường tạo điều kiện về không gian, thời gian, hỗ trợ kinh phí để các thành viên trong nhà trường yên tâm và cố gắng tham gia hết khả năng của mình. Động viên, khen thưởng kịp thời để tạo động lực cho người tham gia thi. Ghi nhận công tác để cập nhật trong quá trình đánh giá kết quả, xếp loại công tác hàng năm của giáo viên.

6. Thực hiện tốt công tác giáo dục hòa nhập

Xây dựng Kế hoạch công tác giáo dục học sinh hòa nhập và triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật. Khi cần tư vấn, tìm hiểu về công tác giáo dục hòa nhập phối hợp với Trung tâm Hỗ trợ và phát triển Giáo dục hòa nhập thành phố để thực hiện. Thực hiện hồ sơ theo quy định nhằm đảm bảo quyền lợi cho HS và GV.

Nhà trường vận dụng Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh theo hướng tạo điều kiện tối đa để học sinh khuyết tật được tham gia học hòa nhập. Thực hiện đúng và đầy đủ các nội dung của văn bản số 1481/GDĐT-TrH ngày 16 tháng 5 năm 2016 về hướng dẫn công tác giáo dục hòa nhập của Sở GDĐT. Chú ý xây dựng kế hoạch dạy học cá nhân phù hợp nhằm giúp học sinh hoà nhập học tập tốt trong trường phổ thông.

XIII. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC THÀNH VIÊN

1. Hiệu trưởng

- Xây dựng dự thảo kế hoạch; lấy ý kiến trong Ban lãnh đạo, cán bộ chủ chốt nhà trường; trình Hội đồng trường thông qua kế hoạch; triển khai thực hiện kế hoạch đến cá nhân và các bộ phận có liên quan.

- Phân công Phó Hiệu trưởng phụ trách quản lý, triển khai, kiểm tra, giám sát các nội dung trong kế hoạch.

- Xây dựng tiêu chí đánh giá, thi đua khen thưởng các tập thể, cá nhân.

- Ban hành Quyết định thành lập tổ chuyên môn, bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó chuyên môn, trưởng các ban trực thuộc.

2. Phó Hiệu trưởng

- Căn cứ kế hoạch giáo dục nhà trường xây dựng các kế hoạch chi tiết gắn liền với nhiệm vụ được phân công và triển khai đến các tổ chuyên môn, các bộ phận phụ trách.

- Thực hiện công tác kiểm tra, đánh giá, đốc thúc các tổ chuyên môn, các bộ phận có liên quan đảm bảo đúng nội dung, tiến độ thực hiện kế hoạch.

- Duyệt kế hoạch của các tổ chuyên môn được phân công phụ trách.

- Tham mưu Hiệu trưởng điều chỉnh, bổ sung các nội dung có liên quan, phát sinh trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ phụ trách. Tham mưu kế hoạch tổ chức tổng kết, đánh giá tổng kết việc triển khai kế hoạch.

- Thực hiện các báo cáo có liên quan đến mảng công việc phụ trách.

3. Tổ trưởng tổ chuyên môn

- Xây dựng kế hoạch hoạt động năm học của tổ chuyên môn.

- Tổ chức cho các nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch giảng dạy bộ môn, kí duyệt kế hoạch giảng dạy bộ môn của giáo viên và trình lãnh đạo nhà trường phê duyệt.

- Chủ trì xây dựng kế hoạch giảng dạy tích hợp liên môn, kế hoạch giảng dạy trải nghiệm theo môn học.

- Tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn 2 lần/tháng. Chú trọng việc đổi mới phương pháp, hình thức dạy học; đổi mới kiểm tra đánh giá. Tập trung vào việc tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

4. Công đoàn trường

- Căn cứ kế hoạch hoạt động của công đoàn Ngành và kế hoạch giáo dục nhà trường xây dựng kế hoạch hoạt động công đoàn phù hợp với tình hình thực tiễn của đơn vị.

- Tham mưu, đề xuất với Hiệu trưởng nội dung, tiêu chí đảm bảo cho việc thực hiện thành công kế hoạch giáo dục và động viên khen thưởng các tập thể, cá nhân hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Vận động công đoàn viên nhà trường tham gia tích cực và hoàn thành tốt

nhiệm vụ được phân công.

5. Tổ chức Đoàn thanh niên

– Căn cứ kế hoạch hoạt động của tổ chức Đoàn thanh niên và kế hoạch giáo dục nhà trường, xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ chức phù hợp với tình hình thực tiễn của đơn vị.

– Tham mưu, đề xuất với Hiệu trưởng các nội dung, tiêu chí đảm bảo cho việc thực hiện thành công kế hoạch giáo dục và động viên khen thưởng các tập thể, cá nhân hoàn thành tốt nhiệm vụ.

– Vận động đoàn viên, học sinh nhà trường tham gia tích cực và hoàn thành tốt nhiệm vụ học tập, rèn luyện.

6. Giáo viên, nhân viên

– Thực hiện Chương trình GDPT hiện hành 2006 và Chương trình GDPT năm 2018, kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch tổ chuyên môn và xây dựng kế hoạch cá nhân.

– Xây dựng kế hoạch bài dạy phù hợp với phẩm chất, năng lực học sinh.

– Tổ chức các hoạt động trải nghiệm theo môn học, các hoạt động theo phân công của tổ chuyên môn.

– Tham gia tích cực các hoạt động, các cuộc vận động do nhà trường, Công đoàn, Đoàn trường tổ chức.

XIV. CÁC CHỈ TIÊU PHẤN ĐẤU:

1. Chỉ tiêu về dạy học và hoạt động giáo dục

– Học tập : Nâng cao chất lượng giáo dục, tăng cường giáo dục toàn diện, tăng tỉ lệ học sinh giỏi; giảm tỉ lệ học sinh yếu.

– Hạnh kiểm : Phần đầu 100% học sinh đạt hạnh kiểm khá – tốt.

– Học sinh Giỏi TP: 60% đạt giải/HS dự thi

– Học sinh đạt giải cao các cuộc thi (*NCKH, Giải Toán máy tính, Vận dụng KTLM, Ngoại ngữ, Sáng tác ảnh, TDTT, AN-QP, Đầu bếp trẻ...*)

– Học sinh tốt nghiệp THPT : 100%

– Phần đầu nâng cao điểm thi từng môn trong các bài thi TN THPT năm 2025; nâng tổng điểm xét tuyển vào các trường ĐH-CD của học sinh.

– Giáo viên dạy giỏi cấp trường: đạt 20% tổng số GV

– Giáo viên hướng dẫn học sinh NCKH, sáng tạo trên nền tảng CNTT ; Giáo viên dạy học theo chủ đề tích hợp, liên môn : đạt giải cấp Thành phố

2. Chỉ tiêu về Đoàn thể (Đảng, Công đoàn, Đoàn Thanh niên)

– Chi bộ : Hoàn thành Tốt nhiệm vụ

– Công đoàn : Hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ

- Đoàn Thanh niên : Hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ
- Chi đoàn giáo viên : Hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ

3. Các chỉ tiêu khác

*** Nhà trường:**

- Tập thể Lao động Xuất sắc cấp Thành phố
- Bằng khen của Ủy ban Nhân dân Thành phố
- Cờ Thi đua của Ủy ban Nhân dân Thành phố
- Bằng khen của Thủ Tướng

*** Tập thể tổ:**

- Tổ Lao động Tiên tiến : 80% trên tổng số tổ
- Tổ Lao động Xuất sắc: 20% trên tổng số tổ

*** Cá nhân :**

- Lao động tiên tiến : 100% CB – GV – NV
- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 20% CB – GV – NV
- Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: đạt 30%/tổng số CB-GV-NV

XV. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ NĂM HỌC

Căn cứ Điều 11, Điều lệ Trường phổ thông theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/6/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Hiệu trưởng phân công nhiệm vụ và tổ chức bộ máy hoạt động nhà trường:

1. HIỆU TRƯỞNG: Thầy Nguyễn Đăng Khoa

- Xây dựng kế hoạch chiến lược; công tác nhân sự, phát triển đội ngũ.
- Tổ chức, chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ; công tác Chính trị tư tưởng; chịu trách nhiệm người đứng đầu về việc thực hiện nhiệm vụ nhà trường.
- Tổ chức xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường.
- Tổ chức hoạt động giáo dục 2 buổi/ngày.
- Phụ trách công tác giáo viên chủ nhiệm.
- Tổ chức phân công công tác cho cán bộ, giáo viên, nhân viên.
- Tổ chức hoạt động đánh giá xếp loại giáo viên, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức; thi đua khen thưởng, kỉ luật,
- Quản lí tài chính, tài sản; việc thực hiện chế độ, chính sách của nhà nước đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.
- Tổ chức thực hiện *Quy chế dân chủ cơ sở, Quy chế chỉ tiêu nội bộ, Quy chế quản lí sử dụng tài sản công, Quy chế làm việc, đánh giá thi đua khen thưởng và Kỉ luật CB-GV-NV*, công tác xã hội hóa giáo dục.

- Chỉ đạo các hoạt động và chế độ báo cáo; quản lý chương trình PMIS, EMIS; LMS; công tác Chuyển đổi số, ứng dụng CNTT nhà trường.
- Quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường.
- Xét duyệt kết quả đánh giá, xếp loại học sinh; chứng nhận học sinh.

2. PHÓ HIỆU TRƯỞNG: Cô Lê Tường Quyên

- Phụ trách công tác quản lý hoạt động dạy học.
- Phân công giảng dạy và nhiệm vụ kiêm nhiệm thuộc hoạt động dạy học.
- Kiểm tra việc thực hiện chương trình, kế hoạch giảng dạy, thời khóa biểu.
- Lập kế hoạch : *Kế hoạch hoạt động giáo dục 2 buổi/ngày, Kế hoạch kiểm tra đánh giá, Kế hoạch kiểm tra nội bộ, Kế hoạch bồi dưỡng HSG-NCKH, Kế hoạch phụ đạo HS yếu kém, Kế hoạch BDTX, Kế hoạch quản lý chất lượng, Kế hoạch ứng dụng CNTT và chuyển đổi số, các cuộc thi và các Kế hoạch theo phân công của Hiệu trưởng.*
- Kiểm tra, đánh giá công tác các tổ: *Toán, Vật lý-CN, Sinh học, Ngoại ngữ (Anh – Nhật). Tham gia họp và điều hành tổ VP.*

3. PHÓ HIỆU TRƯỞNG: Cô Lương Bích Nga

- Phụ trách công tác quản lý bán trú.
- Phụ trách quản lý cơ sở vật chất, tài sản công, trang thiết bị, cảnh quan của nhà trường; đề xuất kế hoạch mua sắm, sửa chữa tài sản, thiết bị.
- Phụ trách công tác *NGLL-TN-HN-GDDP.*
- Lập kế hoạch: *Quản lý bán trú, Quản lý CSVC, Kế hoạch phân công thực hiện chuyển đổi số, Kế hoạch cải cách hành chính, Kế hoạch NGLL-TN-HN-GDDP và các Kế hoạch khác theo phân công của Hiệu trưởng.*
- Kiểm tra, đánh giá công tác các tổ: *Ngữ văn, Hóa học, Địa lý, Tin học. Chịu trách nhiệm giám sát đánh giá, tham gia họp và điều hành tổ VP.*

4. PHÓ HIỆU TRƯỞNG: Thầy Ngô Văn Hiệp

- Phụ trách công tác Chính trị tư tưởng, hoạt động Đoàn Thanh niên.
- Phụ trách quản lý học sinh, Kỉ luật học đường, an toàn trường học.
- Lập kế hoạch: *Quản lý Kỉ luật học đường và các Kế hoạch khác theo phân công của Hiệu trưởng.*
- Kiểm tra, đánh giá công tác các tổ: *TD-QP, GDGD, Lịch sử, Giám thị. Tham gia họp và điều hành tổ VP.*

5. THƯ KÝ HỘI ĐỒNG: Thầy Trần Văn Phương

- Chịu trách nhiệm về các loại quyết định, văn bản và các biên bản, nghị quyết trong các cuộc họp của nhà trường.
- Tổ chức thư mời, thông báo, chương trình các cuộc họp.

- Thư kí hội đồng thi đua khen thưởng; tổng hợp thi đua và báo cáo.
- Thực hiện một số báo cáo do Hiệu trưởng phân công.

6. TRỢ LÍ THANH NIÊN: Cô Trần Thị Quỳnh Anh, Thầy Lý Tuấn Thiện

- Tham mưu cho Hiệu trưởng về công tác học sinh, phong trào học sinh.
- Lập kế hoạch hoạt động Đoàn trường theo tháng, năm; phối hợp với các tổ chức, bộ phận, tổ bộ môn, GVCN trong trường để thực hiện công tác.
- Phối hợp với Phòng Chính trị tư tưởng của Sở, Quận đoàn Quận 1 để tổ chức các hoạt động giáo dục học sinh.
- Tham gia hoạt động NGLL-TN-HN-GDDP, hoạt động buổi 2.
- Thực hiện chế độ báo cáo với các tổ chức Đoàn cấp trên.
- Thực hiện công tác Đoàn vụ (lập hồ sơ Đoàn, quản lí đoàn viên, thu chi đoàn phí, khen thưởng, kỷ luật, giới thiệu, tiếp nhận sinh hoạt...).
- Tổ chức nắm tình hình tư tưởng và việc học tập rèn luyện của đoàn viên, thanh niên; phản ánh, kiến nghị với lãnh đạo những yêu cầu nguyện vọng chính đáng của đoàn viên TN trong học tập, rèn luyện.
- Tham gia bồi dưỡng, lựa chọn đoàn viên ưu tú để giới thiệu kết nạp vào Đảng, giới thiệu đi học nâng cao trình độ lí luận chính trị.

7. TỔ TRƯỞNG, TỔ PHÓ CHUYÊN MÔN; TỔ TRƯỞNG VĂN PHÒNG, KHỐI TRƯỞNG CHỦ NHIỆM: (Quyết định bổ nhiệm)

- | | |
|------------------------------|--------------------------|
| – Thầy Trần Văn Quỳnh | – TTCM tổ Toán |
| – Cô Lê Thị Lan Phương | <i>TPCM tổ Toán</i> |
| – Thầy Nguyễn Hoàng Quốc | – TTCM tổ Vật lí-CN |
| – Cô Trịnh Thị Quỳnh Như | <i>TPCM tổ Vật lí-CN</i> |
| – Cô Lại Tổ Trân | – TTCM tổ Hóa học |
| – Thầy Đặng Trung Vinh | <i>TPCM tổ Hóa học</i> |
| – Thầy Trần Công Khanh | – TTCM tổ Sinh học |
| – Cô Nguyễn Trần Hạnh Nguyên | – TTCM tổ Ngữ văn |
| – Cô Nguyễn Thị Phương Hoa | <i>TPCM tổ Ngữ văn</i> |
| – Cô Huỳnh Thị Tám | – TTCM tổ Lịch sử |
| – Cô Lê Thị Hồng Quyên | – TTCM tổ Địa lí |
| – Thầy Nguyễn Minh Lộc | – TTCM tổ Ngoại ngữ |
| – Cô Nguyễn Thị Thanh Hào | <i>TPCM tổ Ngoại ngữ</i> |

- Cô Huỳnh Thanh Loan *TPCM tổ Ngoại ngữ*
 - Thầy Vũ Hồng Nhân – TTCM tổ GD&ĐT
 - Cô Võ Thị Minh Hoà – TTCM tổ Tin học
 - Thầy Phạm Thanh Dũng – TTCM tổ TD – QP
 - Cô Nguyễn Thị Thủy – TT tổ Văn phòng
 - Khối trưởng chủ nhiệm:
 - Cô Nguyễn Thị Phương Hoa – KTCN khối 12
 - Cô Nguyễn Thị Trúc Hà – KTCN khối 11
 - Cô Võ Thị Thanh Bình – KTCN khối 10
 - Phó ban NGLL-TN-HN-GDDP: Thầy Trần Văn Phương
 - Trưởng ban Quản lí kỉ luật học đường: Thầy Vũ Hồng Nhân
- 8. HỘI ĐỒNG - CÁC BAN:** *(có quyết định thành lập)*
- 8.1. Hội đồng trường (có QĐ của Sở GD&ĐT)
 - 8.2. Hội đồng đánh giá kết quả công tác, thi đua khen thưởng và kỉ luật
 - 8.3. Hội đồng khoa học *(Chấm thi GVDG, SKKN, nghiên cứu khoa học, tài liệu bổ trợ...)*
 - 8.4. Ban công tác chính trị tư tưởng
 - 8.5. Ban chỉ đạo hoạt động 2 buổi/ngày
 - 8.6. Ban hoạt động NGLL-TN-HN-GDDP
 - 8.7. Ban kiểm tra nội bộ trường học
 - 8.8. Ban chỉ đạo công tác BDTX
 - 8.9. Ban quản lí, sử dụng tài sản công
 - 8.10. Ban quản lí Kỉ luật học đường
 - 8.11. Ban quản lí hoạt động bán trú
 - 8.12. Ban kiểm tra chất lượng bữa ăn bán trú
 - 8.13. Ban quản lí Kỉ luật học đường
 - 8.14. Chữ thập đỏ
 - 8.15. Ban công tác học sinh
 - 8.16. Ban pháp chế
 - 8.17. Ban y tế học đường
 - 8.18. Ngoài ra, một số ban và tổ chức khác sẽ được thành lập theo yêu cầu công tác và giải thể sau khi hoàn tất công tác.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2024 - 2025 của Trường THPT Trưng Vương, các thành viên và bộ phận thực hiện nghiêm túc kế hoạch này.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT (để báo cáo);
- Hội đồng trường (để phê duyệt);
- CB-GV-NV (để thực hiện);
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Đăng Khoa